

Số: 03/2005/QĐ-BBCVT

*Hà Nội, ngày 17 tháng 01 năm*

*2005*

**QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**  
**Về việc phê duyệt "Quy hoạch băng tần cho hệ thống thông tin di động**  
**IMT-2000 của Việt Nam đến năm 2015 trong dải tần 1900-2200 MHz"**

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**

Căn cứ Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông ngày 25 tháng 05 năm 2002;

Căn cứ Nghị định 90/2002/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Bưu chính, Viễn thông;

Căn cứ Nghị định 24/2004/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2004 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Pháp lệnh Bưu chính, Viễn thông về tần số vô tuyến điện;

Căn cứ Quyết định 85/1998/QĐ-TTg ngày 16 tháng 4 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt "Quy hoạch phổ tần số vô tuyến điện của Việt Nam cho các nghiệp vụ";

Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt "Quy hoạch băng tần cho hệ thống thông tin di động IMT-2000 của Việt Nam đến năm 2015 trong dải tần 1900-2200 MHz" với các nội dung chủ yếu sau đây:

**1. Phạm vi điều chỉnh:**

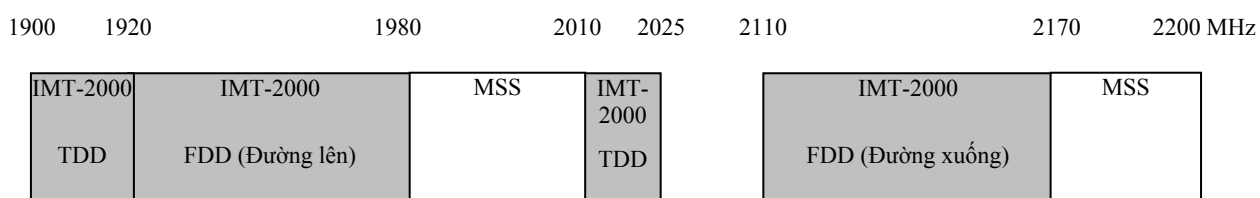
Quy hoạch băng tần cho hệ thống thông tin di động IMT-2000 của Việt Nam đến năm 2015 trong dải tần 1900-2200 MHz được áp dụng để triển khai các hệ thống thông tin di động thế hệ thứ 3 theo các tiêu chuẩn IMT-2000 của Liên minh viễn thông Quốc tế (ITU) ở Việt Nam.

## 2. Nội dung Quy hoạch:

2.1. Các băng tần 1900-1980 MHz, 2010-2025 MHz, 2110-2170 MHz được cấp phép sử dụng để triển khai IMT-2000 ở Việt Nam. Trong đó:

2.1.1. Các băng tần 1900-1920 MHz, 2010-2025 MHz được dành cho các giao diện vô tuyến sử dụng phương thức song công phân chia theo thời gian (TDD).

2.1.2. Băng tần 1920-1980 MHz được dành làm đường lên và băng tần 2110-2170 MHz được dành làm đường xuống cho các giao diện vô tuyến sử dụng phương thức song công phân chia theo tần số (FDD).

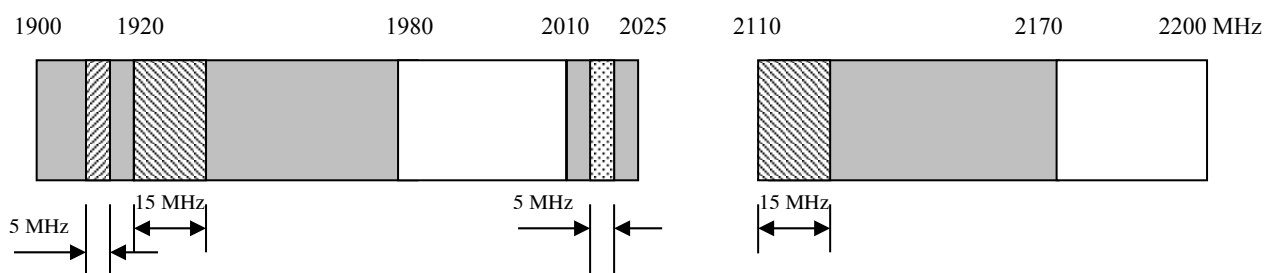


2.2. Các băng tần 1900-1980 MHz và 2110-2170 MHz được phân chia cho các nhà khai thác mạng IMT-2000 công cộng như sau:

2.2.1. Băng tần 1920-1980 MHz và 2110-2170 MHz được chia cho mỗi nhà khai thác với độ rộng băng tần tối thiểu 2x15 MHz (15 MHz cho đường lên và 15 MHz cho đường xuống).

2.2.2. Băng tần 1900-1920 MHz được chia cho mỗi nhà khai thác với độ rộng băng tần tối thiểu 5 MHz.

2.3. Băng tần 2010-2025 MHz được dùng để triển khai các mạng viễn thông dùng riêng IMT-2000 hoặc các ứng dụng khác sử dụng công nghệ IMT-2000. Độ rộng băng tần tối thiểu cho mỗi mạng là 5 MHz.



Băng tần tối thiểu cho một nhà khai thác.

### **3. Băng tần bảo vệ:**

Khối phổ tần phân chia cho từng nhà khai thác mạng IMT-2000 công cộng và mạng dùng riêng bao gồm cả băng tần bảo vệ. Bộ Bưu chính, Viễn thông quy định băng tần bảo vệ cụ thể khi cấp phép.

### **4. Tổ chức thực hiện:**

4.1. Để chuẩn bị cho việc triển khai các hệ thống IMT-2000, không triển khai thêm các thiết bị thông tin vô tuyến điện khác trong các băng tần dành cho IMT-2000 tại Quy hoạch này.

4.2. Bộ Bưu chính, Viễn thông sẽ ban hành quy định về cấp phép IMT-2000. Cục Tần số vô tuyến điện chịu trách nhiệm hướng dẫn thực hiện Quy hoạch này theo đúng các quy định về cấp phép IMT-2000 của Bộ Bưu chính, Viễn thông.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày đăng Công báo.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng, Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện, Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Bưu chính, Viễn thông, tổ chức và doanh nghiệp viễn thông chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

**BỘ TRƯỞNG BỘ BƯU CHÍNH, VIỄN THÔNG**

*(Đã ký)*

**Đỗ Trung Tá**